

□ 34. BIỂU THỨC CÓ CHỨA BA CHỮ

A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Nhận biết một số biểu thức đơn giản có chứa ba chữ.
- Biết tính giá trị của một số biểu thức đơn giản có chứa ba chữ.

B – ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Bảng phụ đã viết sẵn ví dụ (như SGK) và kẻ một bảng theo mẫu của SGK (trong bảng chưa ghi các số và chữ ở mỗi cột như SGK).

C – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Giới thiệu biểu thức có chứa ba chữ

– GV nêu ví dụ (đã viết sẵn ở bảng phụ) và hướng dẫn HS tự giải thích mỗi chỗ "... " (trong ví dụ) chỉ gì. Cho HS nêu vấn đề cần giải quyết, chẳng hạn, phải viết số (hoặc chữ) thích hợp vào mỗi chỗ "... " đó.

– GV nêu mẫu (hoặc hướng dẫn HS tự nêu mẫu ở dòng đầu của bảng) chẳng hạn vừa nói vừa viết : An câu được 2 con cá (viết 2 vào cột đầu của bảng) ; Bình câu được 3 con cá (viết 3 vào cột thứ hai của bảng) ; Cường câu được 4 con cá (viết 4 vào cột thứ ba của bảng) ; Cả ba người câu được $2 + 3 + 4$ con cá (viết $2 + 3 + 4$ vào cột thứ tư của bảng). Cho HS nhắc lại như mẫu trên.

84

Bài 2 : GV giới thiệu $a \times b \times c$ là biểu thức có chứa ba chữ, rồi cho HS tính giá trị của biểu thức $a \times b \times c$ với $a = 4$, $b = 3$, $c = 5$ (như SGK). Sau đó cho HS tự tính giá trị của biểu thức $a \times b \times c$ trong phần a) và b) rồi chữa bài. Khi chữa bài nên cho HS nêu như bài 1.

Bài 3 : Nếu có thời gian có thể cho HS làm bài và chữa bài.

Bài 4 : Cho HS nêu yêu cầu của bài rồi làm bài và chữa bài. Chẳng hạn :

a) $P = a + b + c$.

b) Nếu $a = 5\text{cm}$, $b = 4\text{cm}$, $c = 3\text{cm}$ thì $P = 5\text{cm} + 4\text{cm} + 3\text{cm} = 12\text{cm}$.

– Theo mẫu trên, GV hướng dẫn HS tự nêu và viết vào các dòng tiếp theo của bảng để ở dòng cuối cùng sẽ có :

- An câu được a con cá (viết a vào cột đầu của bảng).
- Bình câu được b con cá (viết b vào cột thứ hai của bảng).
- Cường câu được c con cá (viết c vào cột thứ ba của bảng).
- Cả ba người câu được $a + b + c$ con cá (viết $a + b + c$ vào cột thứ tư của bảng). Chẳng hạn, có bảng sau :

Số cá của An	Số cá của Bình	Số cá của Cường	Số cá của cả ba người
2	3	4	$2 + 3 + 4$
5	1	0	$5 + 1 + 0$
1	0	2	$1 + 0 + 2$
...
a	b	c	$a + b + c$

– GV giới thiệu (hoặc hướng dẫn HS tự nêu) : $a + b + c$ là biểu thức có chứa ba chữ. Cho vài HS nhắc lại.

2. Giới thiệu giá trị của biểu thức có chứa ba chữ

– GV nêu biểu thức có chứa ba chữ, chẳng hạn $a + b + c$ rồi tập cho HS nêu như SGK :

"Nếu $a = 2$, $b = 3$, $c = 4$ thì $a + b + c = 2 + 3 + 4 = 5 + 4 = 9$; 9 là một giá trị của biểu thức $a + b + c$ ".

Tương tự với các trường hợp $a = 5$, $b = 1$, $c = 0$ hoặc $a = 1$, $b = 0$, $c = 2$;...

– GV hướng dẫn để HS tự nêu nhận xét : "Mỗi lần thay chữ bằng số, ta tính được một giá trị của biểu thức $a + b + c$ " (cho HS nhắc lại).

3. Thực hành

Bài 1 : HS làm bài rồi chữa bài. Khi chữa bài nên cho HS nêu, chẳng hạn : "Nếu $a = 5$, $b = 7$, $c = 10$ thì $a + b + c = 5 + 7 + 10 = 22$ "...